TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC KẠN** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2021/HSST
Ngày: 12/8/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN – TỈNH BẮC KẠN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Dương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Trung Xuân.

2. Ông Nông Hữu Thái

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sơn – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Mai Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2021, tại hội trường xét xử của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2021/HSST ngày 15/6/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Lưu Thị Minh H (tên gọi khác: **Lưu Thị H**), sinh ngày 07 tháng 5 năm 1966 tại tỉnh B1; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Không có nơi đăng ký thường trú và chỗ ở; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; con ông Lưu Văn Đ (đã chết) và bà Trương Thị T; có chồng là Triệu Đình Ph (đã chết) và 01 con (sinh năm 1992); tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 26/HSST ngày 15/4/2003 của Tòa án nhân dân tỉnh B1 đã xử phạt 05 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy. Năm 2008 bị Chủ tịch UBND tỉnh B1 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn 24 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2021 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 15 phút ngày 03/01/2021 tại khu vực tổ 2, phường Ph, thành phố B, tỉnh B1, tổ công tác Công an phường Ph, thành phố B bắt quả tang Lưu Thị Minh H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Kết quả kiểm tra đã phát hiện và tạm giữ: 01 bao thuốc lá Vinataba màu vàng, bên trong bao thuốc có 08 ống

nhựa màu vàng bịt kín hai đầu, bên trong các ống nhựa đều chứa chất bột màu trắng (niêm phong trong phong bì H1) tại túi xách màu đỏ có chữ Agribank do H đang xách bên tay trái; 01 túi xách màu đen H xách bên tay phải bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đen đỏ đã qua sử dụng, lắp 01 sim có số thuê bao 0374.443.9xx

Tại giai đoạn điều tra H khai nhận: Toàn bộ số chất bột màu trắng có trong 08 (tám) ống nhựa được bịt kín hai đầu Cơ quan công an thu giữ trong bao thuốc lá Vinataba màu vàng tại túi xách màu đỏ là ma túy loại Heroine của H tàng trữ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Về nguồn gốc số ma túy H khai: Tối ngày 02/01/2021, H đi bộ thể dục tại khu vực tổ 5 phường Ph thì gặp một người đàn ông không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, qua nói chuyện H biết người đàn ông này có bán ma túy nên đã xin số điện thoại của người này. Khoảng 10 giờ ngày 03/01/2021, H gọi điện thoại từ số thuê bao 0374.443.9xx của H đến số thuê bao 0825.863.7xx của người đàn ông hôm trước đã xin được để hỏi mua 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) ma túy loại Heroine, thì được một người đàn ông nghe máy và đồng ý bán rồi hẹn H đến khu vực Đền C, thuộc tổ 2, phường Ph, thành phố B để nhận ma túy. Khoảng 11 giờ cùng ngày, H đến điểm hẹn thì có một người đàn ông đi đến, H đã đưa cho người này 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), sau khi nhận tiền người đàn ông nói cho H biết ma túy giấu trong bao thuốc lá để tại chân cột điện gần chỗ H đứng rồi đi đâu H không biết, còn H đi đến chân cột điện lấy bao thuốc lá cất vào túi và đi tìm nơi sử dụng, khi vừa đi được một đoạn thì bị tổ công tác Công an phường Ph bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy cùng một số đồ vật, tài sản khác.

Tiến hành cân riêng số chất bột màu trắng thu giữ của H trong phong bì ký hiệu H1 có tổng khối lượng là 0,43g (không phẩy bốn ba gam). Sau khi cân, số chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định. Phong bì và giấy gói cũ được niêm phong trong phong bì ký hiệu A2.

Tại kết luận giám định số 30/KTHS-MT ngày 12 tháng 01 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: "Mẫu chất màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 0,43g (không phẩy bốn ba gam)". Sau giám định mẫu chất còn lại được niêm phong trong phong bì T30 hoàn trả lại.

Tại bản cáo trạng số 34/CT-VKSTP ngày 14/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với Lưu Thị Minh H (tên gọi khác Lưu Thị H) về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều luật có nội dung:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

.....

c) Heroine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lưu Thị Minh H (tên gọi khác Lưu Thị H) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 03/01/2021.

Hình phạt bổ sung đề nghị không áp dụng.

Về xử lý vật chứng đề nghị: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong T30; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A2; 01 (một) sim số thuê bao 03744439xx bên trong điện thoại nhãn hiệu Viettel; 01 (một) túi màu đỏ có chữ Agribank và 01 (một) túi màu đen. Tịch thu, hóa giá sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím cơ học nhãn hiệu Viettel vỏ màu đen, đỏ đã qua sử dụng có số IMEI1: 866313026549923 và IMEI2 866313026856526

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

* Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo là không oan, đúng người, đúng tội và xin hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân và Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo thống nhất với các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có cơ sở khẳng định:

Hồi 11 giờ 15 phút ngày 03/01/2021, tại khu vực tổ 2, phường Ph, thành phố B, tỉnh B1, tổ công tác thuộc Công an phường Ph, thành phố B bắt quả tang Lưu Thị Minh H đã có hành vi tàng trữ 0,43g (không phẩy bốn ba gam) ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do vậy, việc truy tố, xét xử bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương, vì vậy cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu. Tại bản án hình sự số 26/HSST ngày 15/4/2003 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn đã xử phạt 05 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Năm 2008 bị Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn 24 tháng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

* Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung "Phạt tiền" theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 phong bì niêm phong T30, mặt trước phong bì có dòng chữ: "Vụ Lưu Thị H (1966) tàng trữ trái phép chất ma túy", mặt sau phong bì có 02 (hai) chữ ký không đọc được và 02 dấu hình tròn mà đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B1. Tình trạng phong bì còn nguyên vẹn; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A2, mặt trước phong bì có dòng chữ "phong bì và giấy gói cũ lưu hồ sơ", mặt sau phong bì có 01 (một) dòng chữ "Lưu Thị H", có 01 (một) dòng chữ "Trương Quốc H", có 07 (bảy) chữ ký không đọc được và 02 (hai) dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B. Tình trạng phong bì còn nguyên vẹn. Tất cả không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím cơ học nhãn hiệu Viettel vỏ màu đen, đỏ đã qua sử dụng có số IMEI1: 866313026549923 và IMEI2 866313026856526 bên trong điện thoại lắp 01 (một) sim số thuê bao 03744439xx là tài sản của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu,

hóa giá sung quỹ Nhà nước đối với điện thoại, còn chiếc sim do không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) túi màu đỏ có chữ Agribank và 01 (một) túi màu đen là tài sản của bị cáo, bị cáo không lấy lại, không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

* Trong vụ án này còn có người đàn ông đã cho H số điện thoại và người đàn ông đã bán ma túy cho H, nhưng do H không biết họ tên, địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xác minh, làm rõ.

* Đối với số thuê bao 0825.863.7xx H đã liên lạc để hỏi mua ma túy, qua điều tra xác định chủ số thuê bao trên là anh Nông Văn L, sinh năm 1995 trú tại tổ 1A, phường Đ, thành phố B. Nông Văn L thừa nhận có đăng ký số thuê bao trên để sử dụng nhưng từ tháng 12 năm 2020 thì bị mất nhưng chưa đến cơ quan viễn thông để báo mất hay tạm dừng, cắt số thuê bao trên nên không biết hiện nay ai đang sử dụng. Bản thân L không biết H và cũng không được trao đổi mua bán gì đối với H nên cơ quan điều tra không xử lý.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố bị cáo Lưu Thị Minh H (tên gọi khác Lưu Thị H) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lưu Thị Minh H (tên gọi khác Lưu Thị H) 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 03/01/2021.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong T30, mặt trước phong bì có dòng chữ: "Vụ Lưu Thị H (1966) tàng trữ trái phép chất ma túy", mặt sau phong bì có 02 (hai) chữ ký không đọc được và 02 dấu hình tròn mà đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn. Tình trạng phong bì còn nguyên vẹn; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A2, mặt trước phong bì có dòng chữ "phong bì và giấy gói cũ lưu hồ sơ", mặt sau phong bì có 01 (một) dòng chữ "Lưu Thị H", có 01 (một) dòng chữ "Trương Quốc H1", có 07 (bảy) chữ ký không đọc được và 02 (hai) dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B. Tình trạng phong bì còn nguyên vẹn; 01 (một) sim số thuê bao 03744439xx bên trong điện thoại nhãn hiệu Viettel; 01 (một) túi màu đỏ có chữ Agribank và 01 (một) túi màu đen.

- Tịch thu, hóa giá sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím cơ học nhãn hiệu Viettel vỏ màu đen, đỏ đã qua sử dụng có số IMEI1: 866313026549923 và IMEI2 866313026856526.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Công an thành phố Bắc Kạn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn.

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh ;
- VKSND thành phố;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố;
- Chi cục THADS thành phố;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Dương

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Dương